

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung  
lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý  
của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-BNN-TCTS ngày 18/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 45/TTr-SNNPTNT ngày 25/02/2022 và ý kiến của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 11/BC-VPUB ngày 01/3/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố để Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Ninh Thuận niêm yết, công khai thực hiện.

2. Rà soát Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đảm bảo theo quy định.

**Điều 3:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế thủ tục hành chính số thứ tự 15, 17, 18, 19, 21, 22 Mục XI Lĩnh vực Thủy sản, Phần A Danh mục TTHC cấp tỉnh Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận và thủ tục hành chính *Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác* (theo yêu cầu) ban hành kèm theo Quyết định số 2355/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- CT, PCT. Lê Huyền;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TT CNTT&TT (Sở TTTT);
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, TTPVHCC. CT

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Huyền**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY SẢN**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)*

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Thời hạn giải quyết</b>	<b>Địa điểm thực hiện</b>	<b>Phí, lệ phí</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
1	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	02 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Số 44, đường 16/4 phường, TP-PRTC, Ninh Thuận)	Chưa có văn bản quy định	Quyết định số 676/QĐ-BNN-TCTS ngày 18/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT
2	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
3	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	03 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
5	Xóa đăng ký tàu cá	03 ngày làm việc	-Nhu trên-	-Nhu trên-	-Nhu trên-
6	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	20 ngày đối với hồ sơ thiết kế đóng mới lần đầu; 10 ngày làm việc đối với hồ sơ thiết kế cải hoán, sửa chữa phục hồi.	Chi cục Thủy sản (38, Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Hải, TP. PRTC, Ninh Thuận).	5% giá thiết kế theo Thông tư 94/TT-BTC ngày 02/11/2021 của Bộ tài chính.	-Nhu trên-
7	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	03 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kiểm tra	Chi cục Thủy sản 38 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Đông Hải, TP. PRTC, Ninh Thuận.	Theo từng hạng mục Mục II Biểu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư 94/2021/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ tài chính.	-Nhu trên-